

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1424/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Đề án “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực
cửa khẩu quốc tế La Lay”

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 813/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cấp cửa khẩu La Lay, tỉnh Quảng Trị từ cửa khẩu quốc gia lên cửa khẩu quốc tế;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị tại Tờ trình số 891/TTr-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2015 và ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1164/TTr-BKHĐT ngày 04 tháng 3 năm 2015 và Công văn số 4224/BKHĐT-KTDV ngày 29 tháng 6 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực cửa khẩu quốc tế La Lay”, với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng khu vực cửa khẩu La Lay trở thành động lực phát triển mới của tỉnh Quảng Trị, là cầu nối quan trọng trên tuyến Hành lang kinh tế song song với Hành lang kinh tế Đông Tây (EWEC), nối khu vực Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung với khu vực Nam Lào, Đông Thái Lan và khu vực Tam giác phát triển Việt Nam - Lào - Campuchia.

- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực cửa khẩu quốc tế La Lay thành cửa khẩu quốc tế kiểu mẫu với trang thiết bị hiện đại, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý hoạt động cửa khẩu, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Phát triển khu vực cửa khẩu quốc tế La Lay nhằm tăng cường hoạt động kinh tế, thương mại giữa Việt Nam và Lào; củng cố quốc phòng, an ninh vùng biên giới; và tăng cường, củng cố mối quan hệ hữu nghị truyền thống, lâu dài giữa hai nước.

- Tạo cơ sở pháp lý và định hướng các nội dung, mục tiêu chính trong việc lập và phân kỳ các dự án đầu tư xây dựng tại khu vực cửa khẩu La Lay trong giai đoạn 2015-2020.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tổng giá trị tăng thêm của các ngành sản xuất, dịch vụ trong khu vực đạt khoảng 300 tỷ đồng vào năm 2020.

- Thu ngân sách trên địa bàn đạt khoảng 200 tỷ đồng/năm vào năm 2020.

- Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu đạt 460 triệu USD/năm vào năm 2020.

- Tổng vốn đầu tư trên địa bàn ước đạt khoảng 250 tỷ đồng/năm.

- Nâng mức sống của dân cư trong khu vực tối thiểu bằng mức trung bình của cả nước vào năm 2020.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Nhiệm vụ của Đề án

Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ hoạt động của một cửa khẩu quốc tế theo các hạng mục cơ bản sau:

a) Trung tâm cửa khẩu gắn với các hoạt động chức năng của cửa khẩu, cụ thể: Quốc môn; trạm kiểm soát liên ngành và nhà công vụ; bãi kiểm hóa, kho hàng; hệ thống giao thông trục chính; hệ thống điện, nước. Đây là hạng mục quan trọng nhất, bắt buộc phải đầu tư để đảm bảo hoạt động giao thương hàng hóa, phương tiện tại cửa khẩu được thuận lợi, nhanh chóng và hiệu quả. Nguồn vốn đầu tư hạng mục này được huy động chủ yếu từ ngân sách Trung ương.

b) Trung tâm trung chuyển hàng hóa gắn với phát triển công nghiệp, dịch vụ, cụ thể: Kho ngoại quan, bãi tập kết hàng hóa, khu bảo thuế; hạ tầng khu công nghiệp; cơ sở gia công chế biến, sơ chế, bảo quản, phân loại, đóng gói hàng xuất nhập khẩu; các chi nhánh, văn phòng đại diện, văn phòng giao dịch của các công ty trong nước và nước ngoài; cửa hàng giới thiệu sản phẩm, chợ cửa khẩu... Đây là hạng mục cần có đối với hoạt động lâu dài, ổn định của cửa khẩu. Nguồn vốn đầu tư cho hạng mục này về lâu dài có thể huy động từ ngân sách Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác (tư nhân, FDI, PPP...), tuy nhiên trong giai đoạn đầu, ngân sách Trung ương giữ vai trò chủ yếu với tác dụng là nguồn vốn “mồi”, tạo cơ sở vật chất ban đầu cho cửa khẩu phát triển.

2. Nhu cầu vốn thực hiện Đề án giai đoạn 2015-2020

a) Tổng nhu cầu vốn đầu tư hạng mục Trung tâm cửa khẩu gắn với các hoạt động chức năng của cửa khẩu giai đoạn 2015-2020 ước tính là 2.395 tỷ đồng, trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách Trung ương: 1.198 tỷ đồng (chiếm 50% tổng nhu cầu);

- Nguồn vốn đầu giá đất trong khu vực: 239 tỷ đồng (chiếm 10% tổng nhu cầu);

- Nguồn vốn hợp pháp khác: 958 tỷ đồng (chiếm 40% tổng nhu cầu).

b) Phân kỳ giai đoạn thực hiện đầu tư:

Căn cứ nhu cầu cấp thiết của các hạng mục, Đề án lựa chọn và phân kỳ đầu tư các công trình theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Giai đoạn 1 (2015 - 2017):

Tổng nhu cầu đầu tư dự kiến: 963 tỷ đồng, đầu tư cho các hạng mục: Quốc môn; trạm kiểm soát liên ngành và giao thông trực chính giữa bãi xuất, bãi nhập; sân nền; bãi kiểm hóa; hệ thống điện, nước và trong giai đoạn này, ngân sách Trung ương giữ vai trò chủ yếu, khoảng 70% tổng nhu cầu, tương đương 670 tỷ đồng.

- Giai đoạn 2 (2018 - 2019):

Tổng nhu cầu đầu tư dự kiến: 925 tỷ đồng, đầu tư cho các hạng mục: sân nền và kè chống sạt lở; hệ thống giao thông trực chính; kho hàng; nhà công vụ; hệ thống thoát nước, điện các trục giao thông trong khu. Giai đoạn này ngân sách Trung ương chiếm khoảng 40% tổng nhu cầu, tương đương 370 tỷ đồng.

- Giai đoạn 3 (2019 - 2020):

Tổng nhu cầu đầu tư dự kiến: 507 tỷ đồng, đầu tư cho các hạng mục: hạ tầng khu công nghiệp - thương mại; khu hành chính cửa khẩu; hệ thống giao thông nội bộ; sân nền các phân khu chức năng. Giai đoạn này ngân sách Trung ương chiếm khoảng 31% tổng nhu cầu, tương đương 158 tỷ đồng.

3. Giải pháp thực hiện Đề án

a) Nguyên tắc huy động vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực cửa khẩu La Lay giai đoạn 2015-2020:

- Huy động tối đa mọi nguồn lực đáp ứng nhu cầu đầu tư trên địa bàn, trong đó nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương giữ vai trò chủ đạo trong giai đoạn 2015-2020.

- Linh hoạt trong phương thức huy động đối với các dự án, trong đó tập trung thực hiện tốt các chính sách thu hút đầu tư dành cho các địa bàn được ưu đãi; tăng cường xúc tiến đầu tư; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

b) Cơ chế huy động vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực cửa khẩu La Lay giai đoạn 2015-2020:

Khu vực cửa khẩu quốc tế La Lay có trong Quy hoạch hệ thống khu kinh tế cửa khẩu của Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 52/2008/QĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2008 và Quyết định số 1531/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2013. Tỉnh Quảng Trị đang trong quá trình nghiên cứu, xây dựng Đề án thành lập Khu kinh tế cửa khẩu La Lay trình Thủ tướng Chính phủ xem xét và phê duyệt, làm cơ sở cho khu vực cửa khẩu La Lay được hưởng chính sách ưu đãi từ nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu. Để tạo cơ hội phát triển đón đầu cho khu vực cửa khẩu quốc tế La Lay, trong giai đoạn 2015-2020, việc huy động vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương đối với khu vực cửa khẩu La Lay áp dụng cơ chế phân bổ nguồn vốn như đối với Khu kinh tế cửa khẩu.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ ngành, địa phương liên quan thực hiện việc hỗ trợ vốn từ ngân sách Trung ương đối với đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thiết yếu tại khu vực cửa khẩu quốc tế La Lay giai đoạn 2015-2020. Việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư, hoạt động đầu tư và triển khai các dự án đầu tư thuộc Đề án phải tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư là đầu mối theo dõi quá trình triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại khu vực cửa khẩu quốc tế La Lay”, báo cáo Thủ tướng Chính phủ các vấn đề vướng mắc trong quá trình thực hiện, tổng kết kết quả triển khai Đề án trong quý IV năm 2020.

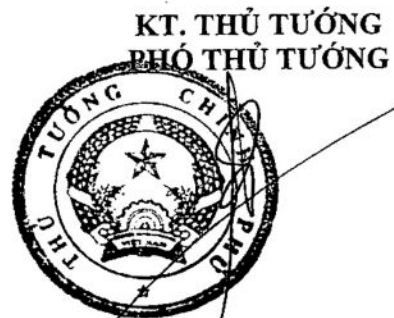
2. Trong kế hoạch 2015, chấp thuận cho khu vực cửa khẩu quốc tế La Lay được ứng trước từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách địa phương để đầu tư một số hạng mục cấp bách. Việc ứng vốn cụ thể giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./,

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- HĐND, UBND tỉnh Quảng Trị;
- VPCP: BTCN, các PCN, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, KGVX, NC, QHQT, V.III, TKBT, TH;
- Lưu: Văn thư, KTN (3b). 53



Hoàng Trung Hải